



Phát triển sản phẩm du lịch văn hóa tâm linh vùng ven biển Bạc Liêu

● TS. Trương Thu Trang

Du lịch văn hóa tâm linh thuộc loại hình du lịch văn hóa, tức loại hình du lịch dựa trên giá trị văn hóa của các cộng đồng; du lịch văn hóa tâm linh dựa trên các giá trị văn hóa tâm linh, tín ngưỡng của cộng đồng các dân tộc, nhằm thỏa mãn nhu cầu tín ngưỡng, tôn giáo, tham quan, tìm hiểu, thư giãn, an định tinh thần... của du khách. Nói đến tâm linh là nói đến tín ngưỡng, trong đó có tín ngưỡng tôn giáo và tín ngưỡng dân gian, hành trình du lịch tâm linh sẽ mang đến cho du khách vừa thỏa niềm tin đối với những biểu tượng thiêng liêng về mặt tâm linh mà họ ngưỡng vọng, vừa được chiêm ngưỡng những công trình kiến trúc tôn giáo, tín ngưỡng đẹp, độc đáo, trải nghiệm cảm giác thư thái với non xanh nước biếc, hay những cảnh đẹp bình yên, hoặc những lễ hội tín ngưỡng dân gian đầy màu sắc.

Vùng ven biển Bạc Liêu có tiềm năng, thế mạnh về du lịch, nhất là du lịch tâm linh. Tiêu biểu có thể kể đến như: Khu Quán Âm Phật Đài, chùa Xiêm Cán, Thiền viện Trúc Lâm Bạc Liêu, chùa Bà Thiên Hậu, lăng Cá Ông. Gần khu Quán Âm Phật Đài là nhiều cơ sở thờ tự như Miếu Vạn Ban Ngũ Hành, Miếu Bà Thủy Tề, Miếu Bà Chúa Xứ,... và các lễ hội tâm linh được du khách mong chờ hàng năm như: Lễ hội Quán Âm Nam Hải, Lễ hội Nghinh Ông, Lễ hội Cúng Phước Biển, Lễ hội Dâng Y Kathina,... Trong các lễ hội này có những màn nghệ thuật biểu

diễn dân gian vô cùng đặc sắc như các điệu múa của đồng bào Khmer, cùng với đó là những nghi lễ đậm nét văn hóa truyền thống, đậm dấu ấn văn hóa biển. Nguồn tài nguyên du lịch tâm linh ven biển Bạc Liêu là vô cùng phong phú, nếu nguồn tài nguyên này được khai thác tốt sẽ phục vụ thiết thực cho sự phát triển du lịch của tỉnh.

Đến với thành phố Bạc Liêu, điều đầu tiên mà người dân trong và ngoài tỉnh thường mong muốn được thực hiện đó là đến thăm khu du lịch Quán Âm Phật Đài, thắp hương trước tượng Phật Bà Quán Âm Nam Hải. Tại đây, Quán Âm Nam Hải được người Bạc Liêu đặc biệt tôn kính, họ gọi Bà bằng tiếng "Mẹ" thân thương - Mẹ Nam Hải. Tại Quán Âm Phật Đài, hàng năm vẫn diễn ra các lễ vía Quán Thế Âm Bồ Tát vào các ngày 19/2, 19/6 và 19/9 tương ứng với ngày mà Quán Thế Âm Bồ Tát được sinh ra, đi tu và nhập niết bàn. Bên cạnh đó, hàng năm vào ba ngày 22, 23 và 24 tháng 3 âm lịch, Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Bạc Liêu tổ chức Lễ hội Quán Âm Nam Hải. Lễ hội Quán Âm Nam Hải ở Bạc Liêu có vai trò quan trọng trong phát triển du lịch vùng ven biển, đó là bởi vì hầu hết các hoạt động du lịch ven biển Bạc Liêu hiện nay đều bắt nguồn từ nhu cầu tâm linh của người dân trong và ngoài tỉnh. Theo công văn số 14/UBND ngày 07/01/2008 của UBND tỉnh Bạc Liêu về việc phân cấp lễ hội trong toàn tỉnh, thì Lễ hội Quán Âm Nam Hải là lễ hội cấp thị xã

(nay là thành phố Bạc Liêu).

Còn tại Gành Hào, nơi nổi tiếng với Lễ hội Nghinh Ông Nam Hải, Ban Tổ chức đã ý thức rất rõ trong việc tổ chức lễ hội, phần lễ và phần hội được chú trọng song song nhau. Phần lễ được thực hiện trang trọng, cẩn thận trong các thực hành nghi lễ. Phần hội được tổ chức với rất nhiều hoạt động, tạo điều kiện cho người dân tham gia vui chơi giải trí. Đặc biệt là các trò chơi được lựa chọn, thiết kế phù hợp, làm nổi bật lễ hội miền biển.

Bên cạnh đó là lễ hội cúng Biển của người Khmer ven biển Bạc Liêu. Hơn trăm năm qua, cứ đến ngày 15-16 tháng 4 âm lịch hằng năm, người dân Khmer thuộc ấp Biển Đông B, xã Vĩnh Trạch Đông, thành phố Bạc Liêu lại tụ họp cùng nhau tại dải đất ven bờ biển để tổ chức cúng biển, cầu an. Người dân quanh đây cho biết, tục lệ này đã có hơn trăm năm nay, từ thuở cha ông họ mới về đây sinh cơ lập nghiệp và được các thế hệ nối tiếp nhau gìn giữ. Tổ tiên của người dân Khmer vùng ven biển này đã tin tưởng rằng sở dĩ họ có được những chuyển ra khơi an toàn, cá tôm đầy ắp là nhờ vào sự ban ơn của Thần Biển; Và những khi họ không may hứng chịu cơn thịnh nộ của biển cả là bởi vì Thần Biển đã tức giận vì sự bất kính của ai đó trong xóm làng của họ. Vậy nên mỗi năm cứ đúng ngày tháng này, người dân trong xóm tự nguyện góp tiền bạc, công sức để tổ chức lễ cúng biển, với ý nghĩa là một lễ tạ ơn Thần Biển vì những gì

biển khơi đã ban tặng họ trong năm qua, đồng thời mong cầu một năm mới ra khơi thuận lợi hơn, nhiều tôm cá hơn.

Ngoài ra, các cơ sở thờ tự ven biển cũng góp thêm sự phong phú cho nguồn tài nguyên du lịch văn hóa tâm linh như: Chùa Xiêm Cán, Thiền viện Trúc Lâm Bạc Liêu, Các Miếu thờ Vạn Ban Ngũ Hành, thờ Thủy Long Thần Nữ...

Dựa trên nguồn tài nguyên du lịch tâm linh ven biển sẵn có vừa nêu trên, chúng ta có thể kết nối xây dựng các mô hình sản phẩm du lịch thu hút khách tham gia trải nghiệm, xây dựng chuỗi giá trị du lịch tâm linh ven biển để du khách có điều kiện trải nghiệm toàn diện hơn về đời sống tâm linh cư dân ven biển với những đặc trưng riêng gắn liền yếu tố văn hóa biển.

Một số mô hình du lịch tâm linh ven biển Bạc Liêu:

- Khám phá địa danh tâm linh: Với loại hình này khách được đến thăm những địa danh tâm linh nổi tiếng, có không gian tâm linh thanh thoát, thoáng đạt, bao la, vắng tiếng chuông ngân và mùi trầm lan tỏa. Những kiến trúc đình chùa, thiền viện độc đáo, ấn tượng, với hoa kiểng xanh mát, không gian vừa hiện đại, vừa cổ kính, là điểm đến tuyệt vời cho du khách cả trong và ngoài tỉnh. Bạc Liêu có những điểm đến như Quán Âm Phật Đài, Chùa Xiêm Cán, Thiền viện Trúc Lâm, để xây dựng thành một điểm đến không thể bỏ qua trong hành trình du lịch văn hóa tâm linh ven biển. Với địa điểm thuận lợi ở các cơ sở thờ tự tiêu biểu này, ta có thể bố trí nhiều nội dung để du khách dừng chân lâu hơn và trải nghiệm tốt hơn như: Khu đọc sách, thưởng trà, ngắm hoa kiểng lạ mắt, non bộ, không gian hướng biển...

- Tổ chức các hoạt động hành lễ: Với hình thức này du khách tham gia sâu hơn vào quá trình trải nghiệm nghi lễ, từ đó hòa mình vào không gian lễ hội, có thời gian ở lại lâu hơn với địa phương có hoạt động lễ hội. Chẳng hạn đến với lễ hội Nghinh Ông, du khách được tổ chức cho mặc áo mũ của công chúa, chủ lễ, hoặc những nhân vật khác, họ không thực hiện cúng bái thật sự mà chỉ hóa thân để chụp ảnh lưu niệm; họ cũng tham gia ra khơi Nghinh Ông hoặc cùng thực hiện các nghi thức diễu quanh thị trấn; đặc biệt là hình thức diễn xướng bóng rối, được tổ chức thử vai nên hoạt động du lịch của họ tăng thêm phần hấp dẫn. Bên cạnh đó một số người đi du lịch văn hóa tâm linh và thực hiện các hoạt động lễ bái cầu an cầu phước thì các cơ sở thờ tự cũng cần có sự hỗ trợ nhiệt tình, chuyên nghiệp, để buổi hành lễ của họ đạt được sự trang nghiêm, tôn kính đối với biểu tượng tôn giáo, tín ngưỡng mà họ tôn thờ, để sau khi hành lễ họ sẽ có được cảm giác bình an hơn.

- Trải nghiệm đời sống tâm linh: Với loại hình này ở nhiều nơi trở thành nhu cầu lớn đối với nhiều du khách. Khi xã hội ngày càng bận rộn, bộn bề trong cuộc sống, nhiều người tìm đến các cơ sở thờ tự để họ có không gian thanh tịnh, thoát tục, đủ để họ đặt niềm tin, và trải nghiệm đời sống tâm linh nơi đây, chẳng hạn như họ được tham gia khóa tu một vài ngày, thực hành thiền định, có những buổi thiền trà, dùng ẩm thực chay, tạm



xa rời chiếc điện thoại thông minh... để đạt đến sự bình an, thanh lọc tâm hồn, cảm nhận sự bao dung, yêu thương nhiều hơn sau khi trải nghiệm thực hành đời sống tu tập, tâm linh. Đây là một hoạt động du lịch văn hóa tâm linh đầy tiềm năng, nếu được xây dựng hoàn thiện thêm sẽ mang đến hiệu quả tốt cho ngành du lịch.

- Kết hợp cùng nhiều mục đích khác: Nhiều cá nhân, tổ chức đi du lịch văn hóa tâm linh kết hợp nhiều mục đích, chẳng hạn như đi hành hương kết hợp làm từ thiện, phát quà cho người nghèo, hoặc kết hợp nghiên cứu, làm việc... Một số nhóm đã được kết hợp chuyến đi để dâng hương, thăm cơ sở thờ tự, trải nghiệm văn hóa tâm linh và có được cảm giác hài lòng hơn trong hành trình của mình.

Tùy theo mục đích, nhu cầu, thời gian... của du khách, ta cũng có thể thiết lập những gói sản phẩm phù hợp, mỗi gói tạo nên những hấp dẫn mới để thu hút sự quan tâm của khách đến với các sản phẩm tiếp theo, và nên thiết kế các sản phẩm dù theo dạng chuyên đề hay theo dạng kết hợp thì cũng nổi rõ chủ đề du lịch văn hóa tâm linh ven biển để thấy được sản phẩm du lịch đặc thù của vùng này.

Riêng về các lễ hội vốn là nguồn tài nguyên du lịch vô cùng hấp dẫn, do đó việc khai thác các giá trị văn hóa lễ hội trong du lịch từ lâu đã được thực hiện. Bên cạnh đó, thông qua hoạt động du lịch, các giá trị văn hóa lễ hội được bảo tồn và phát huy.

Việt Nam luôn xác định phát triển du lịch phải gắn liền với mục tiêu bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa góp phần phát triển bền vững. Tư tưởng này đã được cụ thể hóa trong nội dung của Pháp lệnh Du lịch, 1999, theo đó: *"Nhà nước Việt Nam xác định du lịch là một ngành kinh tế tổng hợp, mang nội dung văn hóa sâu sắc,..."*; đồng thời *"... bảo đảm phát triển du lịch theo hướng du lịch văn hóa, du lịch sinh thái, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa, thuần phong mỹ tục của dân tộc Việt Nam"* cũng như trong Luật Du lịch, 2005, theo đó một trong những nguyên tắc cơ bản để phát triển du lịch là *"phát triển có trọng tâm, trọng điểm*

theo hướng du lịch văn hóa - lịch sử, ... bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị của tài nguyên du lịch".

Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 đã đưa ra một số quan điểm phát triển trong đó quan điểm về *"Phát triển du lịch phải gắn với bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống dân tộc... tôn trọng văn hóa trong mối quan hệ với cộng đồng điểm đến..."*; *"Phát triển du lịch gắn với giảm nghèo..."* được nhấn mạnh.

Việt Nam đã và đang đẩy mạnh hơn việc nghiên cứu khai thác các giá trị văn hóa làng quê để phát triển những sản phẩm du lịch văn hóa đậm bản sắc dân tộc, hấp dẫn và có sức cạnh tranh để thu hút nhiều hơn nữa khách du lịch, đặc biệt là khách du lịch quốc tế.

Ở Bạc Liêu, các lễ hội vùng ven biển chính là những sản phẩm du lịch văn hóa hết sức đặc biệt, do vậy cần được khai thác một cách hợp lý để phát huy giá trị của những lễ hội này.

Để phát huy có hiệu quả các giá trị văn hóa của lễ hội vùng ven biển Bạc Liêu, chúng ta cần thực hiện các hoạt động xúc tiến du lịch văn hóa thông qua sự hợp tác với các đơn vị, vùng miền khác trong cả nước. Sự hợp tác này trước hết sẽ tạo ra các tuyến du lịch văn hóa có tính liên vùng, liên kết phát triển du lịch giữa các vùng du lịch; giữa du lịch Bạc Liêu với các tỉnh thành khác của Việt Nam thông qua một số chương trình cụ thể.

Khi du lịch đã có thu nhập từ việc phát huy giá trị của lễ hội, cần có sự hỗ trợ vật chất từ thu nhập du lịch để cải thiện cơ sở hạ tầng địa phương và tạo điều kiện thuận lợi để cộng đồng được tham gia vào hoạt động dịch vụ du lịch tại các khu vực tổ chức lễ hội. Điều này sẽ khuyến khích Ban Tổ chức lễ hội và người địa phương trở thành chủ nhân thực sự đóng góp vào nỗ lực chung bảo tồn và phát huy các giá trị lễ hội, để cộng đồng hiểu được những gì sẽ biến đổi trên mảnh đất của họ nếu biết gìn giữ và phát huy giá trị văn hóa của lễ hội; những gì họ có thể tham gia vào hoạt động phát triển du lịch để có được cuộc sống tốt hơn; và để cộng đồng có được sự chuẩn bị tốt hơn cho

những công việc mới cùng với trách nhiệm bảo vệ các giá trị tự nhiên, văn hóa truyền thống trong quá trình phát triển du lịch. Cần xây dựng một số mô hình và cơ chế cụ thể nhằm tạo những điều kiện thuận lợi nhất cho sự tham gia của cộng đồng vào hoạt động phát triển du lịch như hỗ trợ cho vay vốn với lãi suất ưu đãi, hỗ trợ đào tạo kỹ năng, cung cấp các thông tin cần thiết phục vụ hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch trong lễ hội.

Bên cạnh đó cần tăng cường công tác quảng bá giá trị của văn hóa tâm linh, lễ hội và các chương trình được thực hiện trong các hoạt động này, đó chính là một trong những phương thức giúp phát huy có hiệu quả các giá trị văn hóa tâm linh vùng ven biển Bạc Liêu.

Có thể nói, trong xã hội hiện nay, vai trò của thông tin quảng bá ngày càng đóng vai trò quyết định đến sự thành công của du lịch, cần sử dụng có hiệu quả các phương tiện thông tin đại chúng trong quảng bá. Trong một số điều tra cho thấy, việc biết tới các lễ hội của khách du lịch có tới 68-85% thông qua hệ thống internet, nhất là các mạng xã hội Facebook, Youtube, Tiktok, Zalo... do đó phải triệt để sử dụng các phương tiện này để quảng bá; đồng thời phối hợp với các ngành các cấp có liên quan để tuyên truyền, giáo dục giá trị văn hóa tâm linh, lễ hội, để mỗi người cùng hiểu và tham gia cũng như giữ gìn những giá trị văn hóa truyền thống.

Tóm lại, du lịch tâm linh ở Việt Nam nói chung và vùng Đồng bằng sông Cửu Long nói riêng đã và đang trở thành xu hướng ngày càng phổ biến. Những năm qua, du lịch Việt Nam tăng trưởng mạnh mẽ, trong đó du lịch tâm linh có đóng góp to lớn và bền vững vào sự tăng trưởng đó. Bạc Liêu là tỉnh duyên hải vùng Đồng bằng Sông Cửu Long với nguồn tài nguyên du lịch văn hóa tâm linh ven biển có nhiều nét đặc thù, hứa hẹn xây dựng nên những sản phẩm du lịch độc đáo, hấp dẫn, góp phần làm mới diện mạo văn hóa du lịch tỉnh, đóng góp vào sự phát triển chung của du lịch Bạc Liêu. ●